

Số: 01/2019/ QĐST - DS

*Hoa Lư, ngày 31 tháng 01 năm 2019*

*V/v: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”*

## **QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của bộ luật tố tụng dân sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; và các Điều 463; Điều 466 của bộ luật dân sự.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 17/2018/TLST - DS ngày 17 tháng 12 năm 2018.

### **XÉT THẤY**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH**

#### **1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Công ty TNHH một thành viên tài chính Toyota Việt Nam (TFSVN).

Địa chỉ: phòng 04 - 05, tầng 12 Saigon Centre Tòa 2, 67 L, phường B, quận 1, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông H, chức vụ Tổng giám đốc.

Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu T, chức vụ nhân viên phòng thu nợ và giao dịch khách hàng (văn bản ủy quyền ngày 11/01/2019).

- *Bị đơn:* Vợ chồng anh Phạm Trung T, sinh năm 1984 và chị Phạm Thị Ngọc K, sinh năm 1983.

Đều trú tại: Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh N.

## **2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Vợ chồng anh Phạm Trung T và chị Phạm Thị Ngọc K có trách nhiệm trả cho Công ty TNHH một thành viên tài chính Toyota Việt Nam (TFSVN) tổng số tiền gốc là **237.500.000đ** (*hai trăm ba mươi bảy triệu năm trăm ngàn đồng*) lãi tính đến ngày 23/01/2019 là **72.062.729đ** (*bảy mươi hai triệu không trăm sáu mươi hai ngàn bảy trăm hai mươi chín đồng*). và tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 23/01/2019 của số tiền gốc còn nợ theo hợp đồng tín dụng số 100005418 ngày 08/01/2014 cho đến khi trả hết nợ gốc:

+ Đợt 1: Ngày 11/02/2019 vợ chồng anh Phạm Trung T và chị Phạm Thị Ngọc K phải trả cho Công ty TNHH một thành viên tài chính Toyota Việt Nam (TFSVN) số tiền 100.000.000(*một trăm triệu đồng*) tiền gốc.

+ Đợt 2: Ngày 10/3/2019 vợ chồng anh Phạm Trung T và chị Phạm Thị Ngọc K phải trả cho Công ty TNHH một thành viên tài chính Toyota Việt Nam (TFSVN) số tiền 100.000.000(*một trăm triệu đồng*) tiền gốc.

+ Đợt 3: Ngày 10/6/2019 vợ chồng anh Phạm Trung T và chị Phạm Thị Ngọc K phải trả cho Công ty TNHH một thành viên tài chính Toyota Việt Nam (TFSVN) số tiền 37.500.000(*ba mươi bảy triệu năm trăm ngàn đồng*) tiền gốc. và 72.062.729đ tiền lãi.

Trong trường vợ chồng anh Phạm Trung T và chị Phạm Thị Ngọc K không trả, hoặc trả chưa hết số tiền gốc và lãi Công ty TNHH một thành viên tài chính Toyota Việt Nam (TFSVN) như hai bên đã thỏa thuận ở trên thì phát mại tài sản bảo đảm cho khoản vay là chiếc xe ô tô Toyota Crolla, số khung : RL4BL42EXD 2014953; số máy: 3ZRX367576 Biển kiểm soát 35A - 029.68 mang tên Phạm Trung T để thu hồi nợ cho Công ty TNHH một thành viên tài chính Toyota Việt Nam (TFSVN).

- Về án phí:

+ Vợ chồng anh Phạm Trung T và chị Phạm Thị Ngọc K phải nộp 7.739.000đ (*bảy triệu bảy trăm ba mươi chín nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm

+ Trả lại cho Công ty TNHH một thành viên tài chính Toyota Việt Nam (TFSVN) số tiền 7.587.446đ (*bảy triệu năm trăm tám mươi bảy nghìn bốn trăm bốn*

mười sáu đồng) tạm ứng án phí đã nộp, tại biên lai số AA/2010/ 00891 ngày 17/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoa Lư.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Hoa Lư
- Các đương sự
- Tòa án tỉnh
- Thi hành án
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

(đã ký)

**Đinh Xuân Tường**